

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *07* /CBTT – VCC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v: Công bố Báo cáo Thường niên năm 2023

Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM
- Trụ sở chính : Tầng 8-11 Tòa nhà số 10 Hoa Lư, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mã số doanh nghiệp: 0100106183
- Vốn Điều lệ : 18 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 18 tỷ đồng
- Điện thoại : 024.2220 5889 Fax : 024.2220 6366
- Mã cổ phiếu: CCV
- Loại công bố : Định kỳ
- Nội dung công bố thông tin

V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2023

Gửi đính kèm :

- Báo cáo thường niên năm 2023

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Trân trọng kính báo!

Nơi nhận :

- Như trên
- Ban KS
- Lưu VP

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN


Liêu Bích Liên

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM**

Số 01/BCTN-VCC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Năm báo cáo 2023

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát :

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106183, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 05 năm 2007, thay đổi lần 7 ngày 26 tháng 11 năm 2021 do Phòng Đăng ký kinh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp

- Vốn điều lệ : 18.000.000.000 (Mười tám tỷ đồng)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 18.000.000.000 (Mười tám tỷ đồng)

- Địa chỉ : Tầng 8-11 Tòa nhà số 10 Hoa Lư, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

- Số điện thoại: 024.2220 5889

- Số fax : 024.2220 6366

- Website: Vcc.com.vn

- Mã cổ phiếu : CCV

Quá trình hình thành và phát triển

❖ *Giai đoạn từ 1969 – 1974 :*

Tiền thân của Công ty VCC là Viện thiết kế Công nghiệp Kiến Trúc thuộc Bộ Xây dựng, được Chính phủ thành lập ngày 09/10/1969 theo Quyết định số 201/CP do Phó Thủ tướng Đỗ Mười ký;

❖ *Giai đoạn từ 1974 – 1992 :*

Ngày 16 tháng 1 năm 1974, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký Quyết định số 109/BXD đổi tên Viện thiết kế Công nghiệp Kiến trúc thành Viện Xây dựng Công nghiệp trực thuộc Bộ.

❖ *Giai đoạn từ 1993 đến 2007 :*

Ngày 28 tháng 12 năm 1992 Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký quyết định số 787/BXD-TCCB, đổi tên Viện xây dựng Công nghiệp và công trình đô thị thành Công ty Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt nam (VCC) là doanh nghiệp nhà nước loại I trong lĩnh vực tư vấn thiết kế xây dựng, có tư cách pháp nhân độc lập, hoạt động trong cả nước và hợp tác quốc tế theo chức năng nhiệm vụ Bộ giao cho Công ty và theo đúng luật pháp.

Ngày 5 tháng 5 năm 1993 Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký quyết định số 161A/BXD-TCLĐ . Nội dung quyết định Thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước : Công ty Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt nam, trực thuộc Bộ Xây dựng

❖ *Giai đoạn từ 2007 đến nay :*

Ngày 07/02/2007 của Bộ Xây dựng quyết định số 248/QĐ-BXD về việc Chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam thành Công ty cổ phần - Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam chiếm 51% vốn Điều lệ.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ **Ngành nghề kinh doanh :**

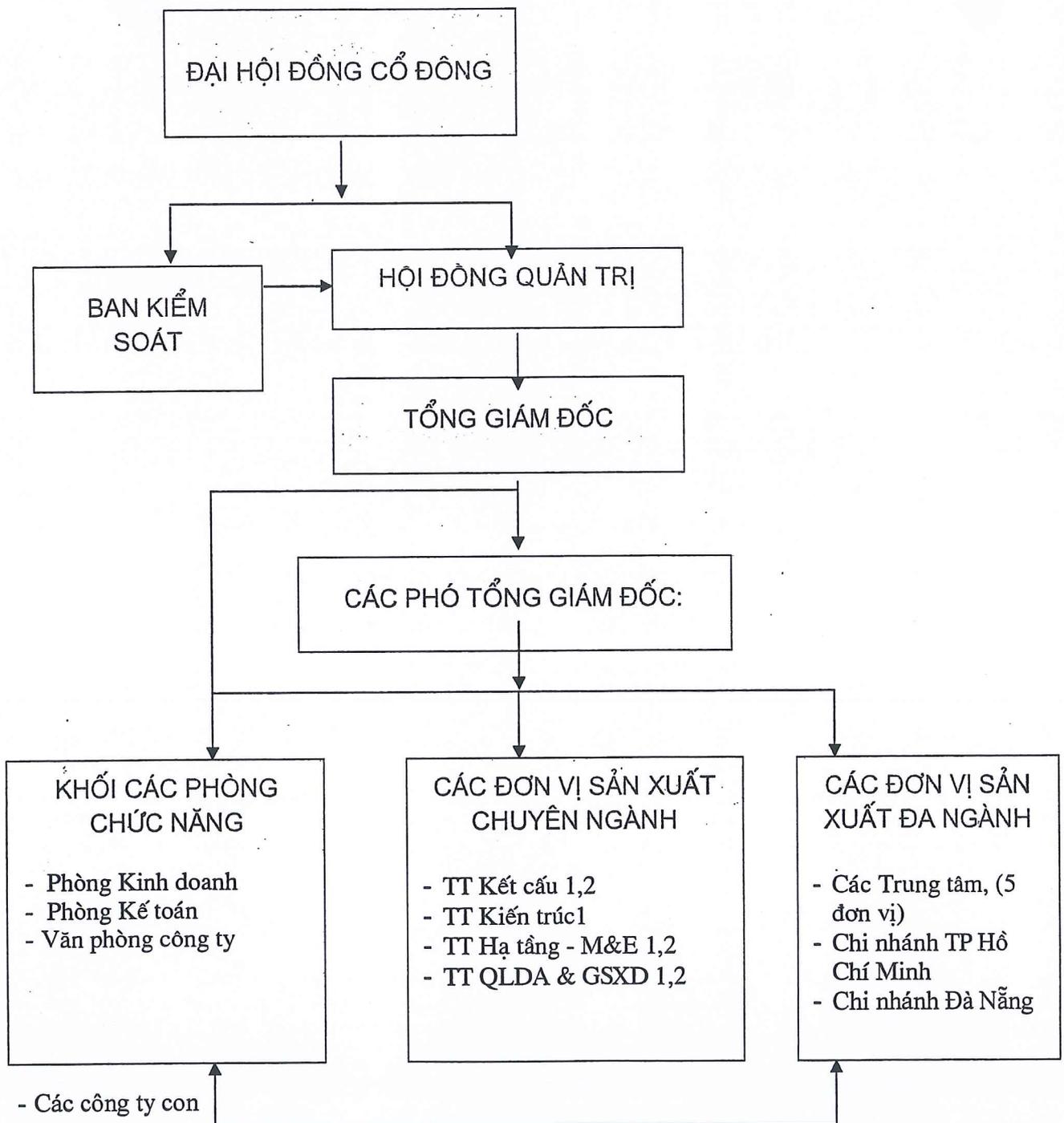


Theo các ngành nghề kinh doanh được quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, bao gồm.

- Hoạt động Kiến trúc và Tư vấn kỹ thuật có liên quan:
 - Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Mã 7120), Chi tiết:
 - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa phân vào đâu (Mã 7490), Chi tiết:
 - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Mã 4390), Chi tiết:
- ❖ Địa bàn kinh doanh chính : Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình và bộ máy quản lý



T T	TÊN CÔNG TY	NGÀNH NGHỀ KD	HÌNH THỨC ĐẦU TƯ	SỐ VỐN THỰC GÓP	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Việt Nam	Tư vấn xây dựng	Công ty con	863.066.108	67,3%
2	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Hà Nội	Tư vấn xây dựng	Công ty con	180.000.000	75%

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : Hòa hòa lợi ích Người lao động, Nhà nước và Cổ đông. Thu nhập bình quân của người lao động ở mức phù hợp với mặt bằng chung của các Công ty có ngành nghề tương tự; đóng góp đầy đủ nghĩa vụ các nghĩa vụ cho Ngân sách Nhà nước. Tỷ lệ cổ tức của cổ đông cao hơn tỷ lệ tiền gửi ngân hàng. Duy trì lợi nhuận tích lũy để Công ty phát triển bền vững
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn : Phân đầu là một trong những doanh nghiệp mạnh nhất Việt Nam trong lĩnh vực tư vấn
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

5. Các rủi ro: Không có

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2023	TH 2023	TH/KH (%)	2023/2022 (%)
1	Doanh thu (Tỷ đồng)	126	162,8	129,2	100
2	Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng)	8,5	12,1	142,3	84
3	Cổ tức (%) - Dự kiến 2023 chưa Phân phối chờ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024		31,37		98,4

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch : Trong tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, HĐQT đã chủ động trình Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh các chỉ tiêu SXKD năm 2022 bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Với sự quyết tâm cố gắng, toàn thể Công ty đã phấn đấu sản xuất kinh doanh vượt qua khó khăn chung đạt vượt mức các chỉ tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Công tác thị trường : Năm 2022, Công ty tiếp tục triển khai các nguồn việc năm 2021 đồng thời tích cực tìm kiếm công việc mới.
- Duy trì và cập nhật ISO 9001-2015 trong quá trình sản xuất, giữ vững thương hiệu và tín nhiệm của khách hàng.
- Mặt bằng tài chính Công ty đủ vốn ứng cho thực hiện các hợp đồng đã ký cũng như triển khai tìm kiếm công việc, thực hiện dự đấu thầu...

2. Tổ chức và nhân sự

Thông tin tóm tắt của các thành viên Ban Điều hành

- Danh sách Ban điều hành đến ngày 31/12/2023

Họ tên	Chức vụ
1. Hoàng Thị Ngọc Loan	Tổng giám đốc
2. Phùng Tiến Trung	Phó Tổng giám đốc
3. Ông Bùi Minh Khánh	Phó Tổng giám đốc
4. Ông Lê Anh Dũng	Phó Tổng giám đốc
5. Ông Mai Đoàn	Phó Tổng giám đốc
6. Liễu Bích Liên	Kế toán trưởng

Thông tin tóm tắt của các thành viên Ban Điều hành

○ Bà : **Hoàng Thị Ngọc Loan – Tổng giám đốc**
Ngày tháng năm sinh : 01/4/1970
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 37 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 10.404

○ Ông : **Phùng Tiến Trung – Phó tổng Giám đốc**
Ngày tháng năm sinh : 23/10/1973
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : P604, B14 Kim liên, Đống Đa Hà Nội
Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 11.274

○ Ông : **Bùi Minh Khánh – Phó tổng Giám đốc**
Ngày tháng năm sinh : 29/9/1974
Nơi sinh : Lạng sơn
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 12B01 Park 12 Times City Mai Động, Quận
Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ học vấn : Kỹ sư
Số cổ phần sở hữu : 768

○ Ông : **Lê Anh Dũng – Phó tổng Giám đốc**
Ngày tháng năm sinh : 06/7/1975
Nơi sinh : Hà Tĩnh
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh

878
TY
IN
DU
A O O
M
TP

Địa chỉ thường trú : CH 1904 CC IMPEREIA GADEN số 203
Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân,
Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ học vấn : Kiến trúc sư
Số cổ phần sở hữu : 11.383
○ Ông : **Mai Đoàn – Phó tổng Giám đốc**
Ngày tháng năm sinh : 07/12/1978
Nơi sinh : Nam Định
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : P2001 21T2 hapulico, 83 Vũ Trọng Phụng,
Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh
Xuân, Hà Nội

Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 112.500

○ Bà : **Liễu Bích Liên – Kế toán trưởng**
Ngày tháng năm sinh : 11/06/1975
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : Phòng 506 Chung cư Sapphire Palace số 4 phố
Chính Kinh, Phường Thượng Đình, Quận Thanh
Xuân, TP Hà Nội

Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 15.689

- Những thay đổi trong ban điều hành :
 - + Tháng 12/2022 bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc :
 - * Ông Mai Đoàn
 - * Ông Bùi Minh Khánh
 - * Ông Lê Anh Dũng
 - + Tháng 12/2023 bổ nhiệm Kế toán trưởng :
 - * Bà Liễu Bích Liên

- Số lượng cán bộ, nhân viên : 262 người. Không có thay đổi trong chính sách đối
với người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn : Không có
- Các công ty con (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính năm 2023 của các
công ty con)

TT	TÊN CÔNG TY	ĐVT	DOANH THU	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	CỔ TỨC
1	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC	Tỷ đồng	2,775	0,09	Chưa phân phối

	Việt Nam				
2	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Hà Nội	Tỷ đồng	1,270	0,04	Chưa phân phối

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022 (Tỷ đồng)	Năm 2023 (Tỷ đồng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	255,39	250,24	97,98
Doanh thu thuần	158,46	160,51	101,2
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	13,9	12,2	87,8
Lợi nhuận khác	0,5	(0,07)	(14)
Lợi nhuận trước thuế	14,4	12,1	84
Lợi nhuận sau thuế			
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (Lợi nhuận sau thuế TNDN)	31,87%	31,37%	98,4

- Các chỉ tiêu khác.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,13	1,14	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,63	0,62	
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,84	0,84	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,4	5,3	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1,4	1,1	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,62	0,64	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	0,59	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,24	0,24	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,04	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,06	0,07	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần :

- Tổng số cổ phần : 1.800.000CP
- Loại cổ phần đang lưu hành :
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 1.800.000CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng :

b) Cơ cấu cổ đông :

Cổ đông	Số lượng (Người)	Số cổ phần (CP)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
Cổ đông trong nước				
+ Cổ đông tổ chức	2	919.536	51,08	9.195.360.000
+ Cổ đông cá nhân	212	880.464	48,92	8.804.640.000
Cổ đông nước ngoài				
Tổng cộng	213	1.800.000	100	18.000.000.000

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị *cấp*): Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch: *không có*

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán: *không*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty : Công ty tư vấn
6.1. *Tác động lên môi trường:*

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: không phát thải khí nhà kính.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: *Không có*

6.2. *Quản lý nguồn nguyên vật liệu:*

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: *Không có*

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: *Không có*

6.3. *Tiêu thụ năng lượng:*

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Năng lượng điện năm 172.872kw

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *khoảng 13KWh/ tháng*

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết

kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến.
Không có

6.4. *Tiêu thụ nước*: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)/

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước sạch thành phố, 1.153m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không có*

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.6. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động: 262 người

Mức lương trung bình đối với người lao động: 15.7 tr/người

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động : tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm : 80 giờ

- Đào tạo theo nhân viên và theo phân loại nhân viên đối với từng mục tiêu đào tạo

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.7. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*: Tổ chức các hoạt động vì cộng đồng :

6.8. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh* theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Trước những tình hình kinh tế có những khó khăn nhất định do ảnh hưởng đại dịch covid kéo dài, các dự án đầu tư từ vốn ngân sách hạn chế, cắt giảm nhiều, một số dự án chậm triển khai.

2. Nhìn chung công ty đã có những nỗ lực đáng kể và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu so với kế hoạch năm điều chỉnh do Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phương thức lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Tình hình tài chính :

a. Tình hình tài sản : Đến 31/12/2023 Tài sản ngắn hạn : 240 tỷ đồng; Tài sản dài hạn : 10,1 tỷ đồng

b. Tình hình nợ phải trả : Các khoản nợ ngắn hạn và nợ dài hạn đến 31/12/2023 : 210,5 tỷ đồng

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý :

- Duy trì thực hiện quản lý chất lượng ISO 9001

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai : Thực hiện Điều lệ sửa đổi; Quy chế quản lý nội bộ năm 2022, tiếp tục hoàn thiện các quy chế khác, củng cố kiện toàn nhân sự từ cấp quản lý công ty đến các đơn vị, phòng chức năng trong công ty phù hợp với tình hình thực tế.
6. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần): Không có
7. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty
 - a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường
 - b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động
 - c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Chỉ đạo, giám sát hiệu quả các mặt hoạt động của Công ty và mang lại lợi nhuận cao cho cổ đông, phúc lợi và thu nhập tốt cho người lao động.

Đảm bảo Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế và điều lệ Công ty, hoạt động vì lợi ích cao nhất của Công ty. Duy trì thường xuyên sự chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và các người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Công ty tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ với nhà nước, cổ đông và người lao động; tích cực tham gia nhiều chương trình, hoạt động vì cộng đồng.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty*

Mặc dù thị trường tư vấn đang gặp nhiều khó khăn, nhưng Ban Tổng giám đốc đã cò nhiều nỗ lực chỉ đạo, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty năm 2023.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Tiếp tục rà soát, biên soạn lại hệ thống các quy chế nội bộ của Công ty phù hợp các quy định pháp luật theo hướng quản trị tiên tiến.

Kiến toàn bộ máy lãnh đạo còn thiếu tại các phòng ban, đơn vị trực thuộc theo hướng sử dụng những cán bộ có phẩm chất tốt, năng lực tốt, có nhiều thành tích, đóng góp, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, với Công ty.

Chỉ đạo chuẩn hóa lại quy trình sản xuất, sản phẩm các loại hình công việc đang có năng lực vượt trội để tạo ra sản phẩm tư vấn khác biệt, vượt xa đủ khoảng cách an toàn so với các đối thủ cạnh tranh, tiến tới chiếm ưu thế tuyệt đối.

Chỉ đạo xây dựng chiến lược đồng bộ cho việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, cải tiến quy trình sản xuất, áp dụng khoa học công nghệ và tận dụng tốt các lao

động quá khứ để nâng cao năng suất lao động tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

Xây dựng thương hiệu, PR, marketing cho Công ty, xác lập bộ phận nghiên cứu thị trường về những lĩnh vực liên quan thế mạnh của VCC để chiếm lĩnh thị trường.

Hoàn thiện và triển khai Đề án đổi mới Công ty giai đoạn 2023-2027, định hướng đến 2030 tạo ra mô hình sản xuất mới bằng cách thành lập các trung tâm thiết kế chuyên ngành sâu về Kiến trúc, Kết cấu, M&E và Hạ tầng kỹ thuật tạo môi trường chuyên môn tốt, tạo ra các sản phẩm tư vấn có chất lượng, khác biệt so với các đối thủ cạnh tranh. Đóng vai trò là lõi động lực về chính sách phát triển, tiềm lực chuyên môn, nghiên cứu chuyên gia KHCN. Góp phần thúc đẩy sự phát triển chuyên môn, nâng cao chất lượng sản phẩm, kiểm soát chất lượng sản phẩm ở các trung tâm thiết kế đa ngành linh hoạt còn lại trong Công ty.

Chỉ đạo xây dựng lộ trình để thực hiện việc trả lương tháng (không thực hiện khoán) ở các trung tâm thiết kế chuyên ngành để có thể tuyển chọn được các nhân sự có năng lực tốt, vượt trội và thực hiện các công tác quản trị chiều sâu tại các trung tâm này.

Nâng cao năng lực quản trị tài chính, kế toán theo hướng tuân thủ các quy định pháp luật, minh bạch, rõ ràng, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập cho cán bộ công nhân viên toàn công ty, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông trong đó có cổ đông Nhà nước ở mức cao.

Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc nghiên cứu phương án khai thác có hiệu quả Trụ sở số 10 phố Hoa Lư và xây dựng phương án khai thác, đầu tư khu đất Vĩnh Tuy.

Phối hợp với Ban Tổng giám đốc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, giá trị cốt lõi, xây dựng niềm tin của cán bộ công nhân viên, chăm chút môi trường làm việc, tạo dựng sự đoàn kết, gắn bó, sự tự hào, kiêu hãnh của nhân viên, con người VCC.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phần	Tỷ lệ SH(%)	Ghi chú
1	Trần Nhật Minh	Chủ tịch	290.555	16.14	
2	Nguyễn Đình Thi	Thành viên	342.000	19.00	
3	Hoàng Thị Ngọc Loan	Thành viên	298.404	16.57	
4	Nguyễn Văn Bằng	Thành viên	173.337	9.62	
5	Mai Đoàn	Thành viên	112.500	6.25	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty và thị trường để kịp thời đưa ra những quyết sách tích cực vì sự phát triển của Công ty.

Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, làm cơ sở để thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm Công ty năm 2023. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều nghị quyết, văn bản chỉ đạo quan trọng liên quan đến công tác quản trị và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hoàn thành công tác rà soát, sửa đổi và ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ; hoàn thành công tác rà soát và phê duyệt danh sách nhân sự giới thiệu quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty nhiệm kỳ 2022-2027; hoàn thành quy chế phối hợp hoạt động giữa Đảng ủy bộ phận Công ty VCC với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty; hoàn thành công tác bổ nhiệm lại 01 Phó Tổng giám đốc Công ty, bổ nhiệm mới 03 Phó Tổng giám đốc Công ty và 01 Kế toán trưởng; ban hành 25 Nghị quyết, 12 Quyết định, 15 Văn bản và 06 Tờ trình với nhiều nội dung quan trọng về rà soát, hoàn thiện các quy chế nội bộ, công tác sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ, công tác giám sát đối với Ban điều hành Công ty...

Hội đồng quản trị đã triệu tập một số cuộc họp HĐQT mở rộng, Chủ tịch Hội đồng quản trị đã triệu tập một số cuộc họp trực tiếp với Ban Tổng giám đốc cũng như có các chỉ đạo, yêu cầu, định hướng một số vấn đề quan trọng vì lợi ích chung hợp pháp của Công ty.

d) Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập: Không có thành viên HĐQT độc lập

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty trong năm: Không có

VI. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ Sở hữu	Ghi chú
1	Lê Văn Sơn	Trưởng ban	5.939	0.33	
2	Ngô Thanh Thủy	Thành viên	1.113	0.06	
3	Trần Văn Trung	Thành viên	0	0	

2. Cuộc họp của BKS:

ST	Thành viên BKS	Số buổi họp	Tỷ lệ	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
----	----------------	-------------	-------	-------	-------------------------

T		tham dự	tham dự họp	biểu quyết	
1	Ông Lê Văn Sơn	02	100%		
2	Ông Trần Văn Trung	02	100%		
3	Ông Ngô Thanh Thủy	02	100%		

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Giám sát việc ban hành các Nghị quyết của HĐQT liên quan đến các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua: Chi trả cổ tức đối với cổ đông; Thương Ban điều hành; Các Nghị quyết phục vụ công tác điều hành SXKD trong năm; Nghị quyết liên quan đến công tác kiện toàn nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng GD. Có ý kiến kịp thời trong các công việc của Công ty với quyền và nghĩa vụ của Luật DN và Điều lệ Công ty quy định.

- Hoạt động khác của BKS (nếu có):

VII. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng thù lao, các khoản lợi ích khác :

ST T	Họ và Tên	Chức vụ	Năm 2022	Năm 2023
1	Ông Trần Nhật Minh	Chủ tịch HĐQT	268.700.000	1.591.889.637
2	Bà Hoàng Thị Ngọc Loan (Bổ nhiệm Tổng giám đốc từ ngày 22/11/2021)	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	654.540.486	1.439.880.333
3	Thù lao người đại diện vốn Công ty mẹ (Ông Nguyễn Huy Khanh và Ông Nguyễn Đình Thi)	Thành viên HĐQT	64.300.000	300.264.016
4	Ông Nguyễn Văn Bằng	Thành viên HĐQT	64.300.000	300.264.017
5	Bà Phạm Thị Thăng (Miễn nhiệm từ ngày 19/11/2022)	Thành viên HĐQT	76.965.536	
6	Ông Mai Đoàn (Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc từ ngày 11/12/2023)	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc	57.101.400	530.964.715

7	Ông Phùng Tiến Trung	Phó Tổng Giám đốc	646.309.076	839.775.007
8	Ông Nguyễn Văn Thắng (Nghỉ chế độ từ ngày 01/06/2022)	Phó Tổng Giám đốc	331.325.522	
9	Ông Lê Văn Sơn	Trưởng BKS	345.789.500	459.216.781
10	Ông Dương Thế Lập (Miễn nhiệm từ ngày 19/10/2022)	Thành viên BKS	67.522.705	
11	Bà Nguyễn Thị Hải Đường (Miễn nhiệm từ ngày 19/10/2022)	Thành viên BKS	314.151.112	
12	Ông Ngô Thanh Thủy (Bỏ nhiệm từ ngày 19/10/2022)	Thành viên BKS	1.800.000	84.323.288
13	Ông Trần Văn Trung (Bỏ nhiệm từ ngày 19/10/2022)	Thành viên BKS	89.800.000	355.723.288
14	Ông Bùi Minh Khánh (Bỏ nhiệm từ ngày 11/12/2023)	Phó Tổng Giám đốc		7.600.000
15	Ông Lê Anh Dũng (Bỏ nhiệm từ ngày 11/12/2023)	Phó Tổng Giám đốc		17.800.000
16	Bà Liễu Bích Liên (Bỏ nhiệm từ ngày 11/12/2023)	Kế toán trưởng		14.160.000

b) Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ: tăng giảm năm 2023

STT	Mã cổ đông	Họ và tên	Đầu kỳ	Tăng	Giảm	Cuối kỳ
1	VCC-0201	Lê Anh Dũng	10,683	700		11,383
2	VCC-0463	Nguyễn Văn Thịnh	171	3,000		3,171
3	VCC-0493	Nguyễn Minh Đạo	1,530	10,000		11,530
4	VCC-0501	Nguyễn Ngọc Quỳnh	1,061	500		1,561
5	VCC-0504	Đoàn Đức Minh	2,589	1		2,590
6	VCC-0527	Trần Văn Thủ		200		200
7	VCC-0528	Phạm Quang Minh		3,300		3,300
8	VCC-0529	Phan Công Tuấn		100		100
9	VCC-0530	Nguyễn Siêu Mẫn		2		2
10	VCC-0531	Vũ Ngọc Tuấn		2,555		2,555
11	VCC-0396	Lê Văn Thanh		600		600
12	VCC-0142	Võ Thụy Oanh	9,096		1,000	8,096

13	VCC-0169	Trần Huy Ánh	32,447		10,000	22,447
14	VCC-0221	Lê Việt Dũng	5,555		5,555	
15	VCC-0416	Nguyễn Thị Khánh Giang	4,692		4,400	292
16	VCC-0525	Lương Thanh Tùng	101		3	98
		Tổng cộng	67.925	20.958	20.958	67.925

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: *Không có*

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty.

VIII. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán : bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY 



TỔNG GIÁM ĐỐC
HOÀNG THỊ NGỌC LOAN